

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-PT
Ngày: 29/6/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Thu

Các Thẩm phán: 1/ Ông Lương Phước Đại

2/ Bà Trương Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Anh Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 66/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Văn U do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HSST ngày 20/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn U (tên gọi khác: B1), sinh năm 1959 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp N, xã Vĩnh B, huyện T, thành phố Cần Thơ; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; con ông Phạm Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); có vợ là Lê Thị M, sinh năm 1958 và có 05 người con (lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1992); tiền án: không; tiền sự: Ngày 04/12/2020, bị Công an huyện T ra quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 23/12/2020.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; **Vắng mặt.**

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 28/8/2021, Phạm Văn U, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn K cùng nam thanh niên lạ mặt (không rõ họ tên) đến khu đất trống thuộc ấp N, xã Vĩnh B, huyện T, thành phố Cần Thơ để đánh bạc ăn thua bằng tiền. Phạm Văn U mang theo 20.000 đồng, tham gia 02 ván, mỗi ván cược 5.000 đồng, thua 10.000 đồng; C mang theo 536.000 đồng, sử dụng đánh bạc 36.000 đồng, tham gia 02 ván, thua 10.000 đồng; K mang theo 195.000 đồng để sử dụng đánh bạc, thắng được 10.000 đồng. Trần Văn B không tham gia đánh bạc. Ngoài ra, còn một nam thanh niên chạy thoát lúc bị phát hiện. Sòng bạc do các con bạc tự chuẩn bị dụng cụ chơi, không có ai tổ chức và thu xâu. Hình thức chơi là bài cát tê, không có người làm cái, người nào thắng sẽ chia bài cho những người tham gia chơi, mỗi tụ 06 lá, người chơi thắng sẽ thắng 03 tụ còn lại được 15.000 đồng, nếu thua thì thua 5.000 đồng.

Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếc chiếu; 04 bộ bài tây 52 lá (02 bộ chưa qua sử dụng, 02 bộ đã qua sử dụng); tiền Việt Nam thu tại chiếu bạc 130.000 đồng, thu trên người các đối tượng tự nguyện giao nộp là 901.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HSST ngày 20/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn U phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn U 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, miễn án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 28/4/2022 bị cáo Phạm Văn U kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm tuyên là có căn cứ, đúng người, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện và áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định; mức án đã tuyên là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Phạm Văn U kháng cáo trong thời hạn luật định nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn U vắng mặt.

Song, căn cứ Biên bản tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử ghi nhận: chị Phạm Thị U1 là con ruột của bị cáo đã nhận văn bản tố tụng vào ngày 15/6/2022. Như vậy, thuộc trường hợp văn bản tố tụng của Tòa án đã được tổng đạt hợp lệ cho người thân thích của bị cáo và đảm bảo thời hạn tổng đạt, nhưng bị cáo vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị cáo (người kháng cáo) theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định:

Ngày 28/8/2021, bị cáo Phạm Văn U có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức chơi bài cát tê 06 lá cùng Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn K và một đối tượng chưa xác định được danh tính. Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền dùng đánh bạc giữa bị cáo và các đối tượng trên là 371.000 đồng (gồm 130.000 đồng thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc và 241.000 đồng thu giữ trong người các con bạc mà mục đích dùng đánh bạc). Như vậy, số tiền dùng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn để được xem là chưa có tiền sự mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Với hành vi nêu trên, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Phạm Văn U về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, với các lý do: bị cáo đã lớn tuổi, bản thân mắc nhiều bệnh sức khỏe yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được Luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bên cạnh đó, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, lẽ ra phải tự lấy đó làm bài học để răn mình tránh tiếp tục sa đà vào các trò cờ bạc đồ đen nhưng do xem thường chế tài pháp luật, bị cáo vẫn bất chấp hậu quả tiếp tục vi phạm. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trình độ học vấn thấp (lớp 01) đã được cấp sơ thẩm xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhận thấy: số lượng tham gia đánh bạc gồm 04 đối tượng tại khu đất trống, số tiền những người tham gia nhằm mục đích đánh bạc với nhau là 371.000 đồng, số tiền bị cáo dùng đánh bạc là 20.000 đồng; đồng thời, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 (nêu trên) nên Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành công dân tốt khi hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo kháng cáo, cung cấp giấy tờ về tình trạng bệnh, trong đó có phim X quang và các đơn thuốc ghi nhận thoái hóa cột sống đĩa đệm. Tuy nhiên, theo đơn thuốc chỉ ghi nhận uống thuốc theo bác sĩ điều trị chỉ định; hơn nữa đây cũng không được xem là bệnh hiểm nghèo theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, các lý do nêu trong đơn kháng cáo (nêu trên) không là căn cứ cho hưởng án treo; tuy nhiên Hội đồng có xem xét cân nhắc khi lượng hình (như phân tích trên). Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo về giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Riêng, án phí hình sự sơ thẩm, cấp sơ thẩm miễn án phí cho bị cáo, với lý do bị cáo là người cao tuổi là chưa phù hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nên cần điều chỉnh buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Phạm Văn U**.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Cần Thơ.

2. *Tuyên bố:* Bị cáo Phạm Văn U phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn U 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn U không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND CC tại Tp. HCM;
- Viện KSND Tp. Cần Thơ;
- Cơ quan tiến hành tố tụng H. Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- UBND xã Vĩnh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang Thư